

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật Phục hồi Chức năng, trình độ cao đẳng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG CAO ĐẲNG Y TẾ LÂM ĐỒNG

Căn cứ Luật giáo dục nghề nghiệp năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quyết định phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 46/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Quy định về điều lệ trường cao đẳng;

Căn cứ Quyết định số 3505/QĐ-BGDĐT ngày 15/5/2009 của Bộ Giáo dục - Đào tạo về việc Thành lập trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐTBXH, ngày 01/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH, ngày 13/03/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Quy định tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, cao đẳng; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 25/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Ban hành quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học phải đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng của 90 ngành, nghề đào tạo;

Căn cứ Thông tư số 26/2020/TT-BLĐTBXH ngày 30/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội về việc Ban hành danh mục ngành, nghề đào tạo cấp IV trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật phục hồi chức năng, trình độ cao đẳng của Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm quyết định này Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật phục hồi chức năng, trình độ cao đẳng của Trường Cao đẳng y tế Lâm Đồng.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Các Ông (Bà) Trưởng các phòng, khoa và đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (thực hiện);
- Ban Giám hiệu (báo cáo);
- Lưu VT, QLĐT.



CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 44 /QĐ-CDYT ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng)

Tên ngành, nghề:	KỸ THUẬT PHỤC HỒI CHỨC NĂNG
Tên tiếng Anh:	Rehabilitation technology
Mã ngành, nghề:	6720603
Trình độ đào tạo:	Cao đẳng
Hình thức đào tạo:	Chính quy
Đối tượng tuyển sinh:	Tốt nghiệp trung học phổ thông hoặc tương đương
Thời gian đào tạo:	Theo hình thức tín chỉ.

1. MỤC TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Mục tiêu chung:

Đào tạo Cao đẳng Kỹ thuật Phục hồi chức năng có y đức, có kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, kiến thức và kỹ năng về chuyên môn, nghiệp vụ ngành học ở trình độ cao đẳng; có khả năng làm việc độc lập, sáng tạo, tự học và nghiên cứu khoa học đáp ứng nhu cầu bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.

1.2. Mục tiêu cụ thể:

1.2.1. Về Kiến thức:

- Có kiến thức khoa học cơ bản, y học cơ sở, nguyên lý kỹ thuật - công nghệ và kiến thức chuyên môn ngành học để giải quyết độc lập, sáng tạo các vấn đề thuộc ngành Phục hồi chức năng.
- Hiểu biết các nguyên lý, qui tắc, quy trình vận hành, bảo quản, bảo dưỡng một số loại trang thiết bị thuộc ngành Kỹ thuật Phục hồi chức năng;
- Có kiến thức về phương pháp luận khoa học trong thực hành kỹ thuật, học tập, nghiên cứu khoa học.

- Hiểu biết về pháp luật và các chính sách về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân.
- Thảo luận phương thức lượng giá ban đầu, lượng giá tiến triển, và các can thiệp phục hồi chức năng

1.2.2. Về Kỹ năng:

- Thực hiện kỹ năng giao tiếp tốt với cán bộ y tế của khoa, phòng, người bệnh và người nhà người bệnh. Hướng dẫn, thực hiện giáo dục sức khỏe cho người bệnh và người nhà của họ;
- Thực hiện thành thạo sơ cấp cứu ban đầu;
- Thực hành kỹ năng nhận định theo qui trình nhằm xác định các vấn đề Phục hồi chức năng trong các trường hợp bệnh lý thường gặp và chuyên sâu;
- Lập và thực hiện được kế hoạch Phục hồi chức năng trên người bệnh;
- Thực hiện được các kỹ thuật Phục hồi chức năng thông thường và các kỹ thuật chuyên sâu theo qui trình và kiểm soát nhiễm khuẩn;
- Phối hợp với các thành viên trong nhóm tham gia nghiên cứu khoa học, thực hiện các kế hoạch Phục hồi chức năng cho bệnh nhân;
- Vận hành và bảo quản các trang thiết bị trong khoa Phục hồi chức năng, thích ứng được với các trang thiết bị hiện đại dựa trên nền tảng công nghệ thông tin;
- Rèn luyện thái độ tự chủ, chịu trách nhiệm và cẩn thận trong công việc; Tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đáp ứng nhu cầu xã hội hiện nay.

1.2.3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

- Tận tụy với sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, hết lòng phục vụ người bệnh.
- Khiêm tốn học tập, chân thành hợp tác với đồng nghiệp.
- Trung thực, khách quan, nghiêm túc trong công việc chuyên môn.

2. KHỐI LƯỢNG KIẾN THỨC VÀ THỜI GIAN KHÓA HỌC

- Số lượng môn học, mô đun: **38**
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: **95** tín chỉ (**2520** giờ).
- Khối lượng các môn học chung: 435 giờ
- Khối lượng các môn học cơ sở ngành: 480 giờ

- Khối lượng các môn học, mô đun chuyên môn: 1605 giờ
- Khối lượng lý thuyết: 590 giờ (24,66);
- Khối lượng thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1802 giờ (75,33%) (tỷ lệ LT/TH: 32,74 %);
- Kiểm tra: 128 giờ.

3. Nội dung chương trình:

Mã MH/ MĐ	Tên môn học/mô đun	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)			
			Tổng số	Trong đó		
				Lý thuyết	Thực hành/ thực tập/thí nghiệm/bài tập/thảo luận	Thi/ Kiểm tra
I	Các môn học chung					
MH I.1	Giáo dục Chính trị	4 (3-1)	75	41	29	5
MH I.2	Pháp luật	2 (2-0)	30	18	10	2
MH I.3	Giáo dục thể chất	2 (0-2)	60	5	51	4
MH I.4	Giáo dục Quốc phòng và an ninh	4 (3-1)	75	36	35	4
MH I.5	Tin học	3 (1-2)	75	15	58	2
MH I.6	Tiếng Anh 1	3 (2-1)	60	28	27	5
MH I.7	Tiếng Anh 2	2.5 (1-1.5)	60	13	42	5
		20.5	435	156	252	27
II	Các môn học, mô đun chuyên môn					
II.1	Môn học, mô đun cơ sở					
MH II.1.1	Lý - Hóa - Sinh	3 (2-1)	60	28	30	2
MH II.1.2	Giải phẫu - Sinh lý -	3 (2-1)	60	28	27	5

	Bệnh học 1					
MH II.1.3	Giải phẫu - Sinh lý - Bệnh học 2	3 (2-1)	60	28	27	5
MH II.1.4	Dịch tễ học các bệnh truyền nhiễm	2 (1-1)	45	15	27	3
MH II.1.5	Dược lý	1 (1-0)	15	13	0	2
MH II.1.6	Y đức - Tâm lý người bệnh	2 (2-0)	30	28	0	2
MH II.1.7	Tổ chức - quản lý Y tế	1 (1-0)	15	13	0	2
MH II.1.8	Môi trường - Sức khỏe - Nâng cao sức khỏe	2 (1-1)	45	15	27	3
MH II.1.9	Kiểm soát nhiễm khuẩn và an toàn người bệnh	1 (0-1)	30	0	27	3
MH II.1.10	Kỹ năng giao tiếp – Truyền thông - Giáo dục sức khỏe	2 (1-1)	45	13	30	2
MH II.1.11	Điều dưỡng cơ bản và cấp cứu ban đầu	3 (1-2)	75	15	57	3
		23	480	196	252	32
II.2	Môn học, mô đun chuyên môn					
MH II.2.1	Quá trình phát triển con người	2 (2-0)	30	28	0	2
MH II.2.2	Thực tập bệnh viện điều dưỡng cơ bản	2 (0-2)	90	0	85	5
MH II.2.3	Giải phẫu con người hệ vận động và hệ thần kinh	2 (1-1)	45	15	27	3

MH II.2.4	Lượng giá chức năng hệ vận động và hệ thần kinh	2 (1-1)	45	15	27	3
MH II.2.5	Các phương thức điều trị bằng vật lý và quản lý khoa phòng	2 (1-1)	45	15	27	3
MH II.2.6	Y học cổ truyền	2 (1-1)	45	15	27	3
MH II.2.7	Xoa bóp trị liệu- Điện trị liệu	2 (1-1)	45	15	27	3
MH II.2.8	Vận động trị liệu và Hoạt động trị liệu	2,5 (1-1.5)	60	15	42	3
MH II.2.9	Thực tập bệnh viện 1	4 (0-4)	180	0	175	5
MH II.2.10	Phục hồi chức năng các bệnh về khớp	2 (1-1)	45	15	27	3
MH II.2.11	Phục hồi chức năng bệnh thần kinh cơ	2 (1-1)	45	15	27	3
MH II.2.12	Phục hồi chức năng chấn thương chỉnh hình	2 (1-1)	45	15	27	3
MH II.2.13	Phục hồi chức năng hệ tim mạch và hệ hô hấp	2 (1-1)	45	15	27	3
MH II.2.14	Phục hồi chức năng bệnh ngoại khoa	2 (1-1)	45	15	27	3
MH II.2.15	Phục hồi chức năng nhi khoa	2 (1-1)	45	15	27	3
MH II.2.16	Thực tập bệnh viện 2	4 (0-4)	180	0	175	5
MH II.2.17	Phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng	2 (1-1)	45	15	27	3

MH II.2.18	Môn học/ Mô đun tự chọn	3 (1-2)	75	15	57	3
MH II.2.19	Thực tập bệnh viện 3	4 (0-4)	180	0	175	5
MH II.2.20	Thực tế nghề nghiệp	6 (0-6)	270	0	265	5
		51,5	1605	238	1298	69
Tổng cộng		95	2520	590	1802	128
MH II.3	Môn học/ mô đun tự chọn (chọn 1 trong các môn học sau)					
MH II.3.1	Phục hồi chức năng hô hấp cho nhi sơ sinh	3 (1-2)	75	15	57	3
MH II.3.2	Phục hồi chức năng cho người bị cắt cụt chi & dụng cụ Trợ giúp	3 (1-2)	75	15	57	3
MH II.3.3	Y học cổ truyền nâng cao	3 (1-2)	75	15	57	3

4. HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG:

4.1. Thời gian thực hiện:

- 1 giờ thực hành = 60 phút.
- 1 giờ lý thuyết = 45 phút.
- 1 tín chỉ lý thuyết = 15 giờ lên lớp + 30 giờ chuẩn bị - tự học có hướng dẫn.
- 1 tín chỉ thực hành (tại phòng thực hành, thảo luận,..) = 30 giờ + 15 giờ chuẩn bị - tự học có hướng dẫn.
- 1 tín chỉ thực tập bệnh viện/ cơ sở = 45 giờ.

4.2. Các môn học chung bắt buộc thực hiện theo quy định của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

- Giáo dục chính trị : TT 24/2018/TT-BLĐTBXH ngày 06/12/2018
- Giáo dục thể chất : TT 12/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018
- Giáo dục Quốc phòng – An ninh : TT 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018
- Tin học : TT 11/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018
- Pháp luật : TT 13/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018

- Tiếng Anh: TT 03/2019/TT-BLĐTBXH ngày 17/1/2019

4.3. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra hết môn học:

- Thực hiện theo thông tư 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và xã hội Quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

- Các Khoa, Phòng Quản lý Đào tạo và phòng Khảo thí – Bảo đảm chất lượng có trách nhiệm tổ chức kiểm tra kết thúc môn học cho sinh viên.

4.4. Hướng dẫn xét công nhận tốt nghiệp:

- Điều kiện tốt nghiệp:

+ Phải học hết chương trình đào tạo trình độ cao đẳng Kỹ thuật phục hồi chức năng và phải tích lũy đủ số học phần và số tín chỉ trong chương trình đào tạo theo quyết định của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Y tế Lâm Đồng.

+ Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học theo thang điểm 4 đạt từ 2,00 trở lên;

+ Không trong thời gian: bị kỷ luật từ mức đình chỉ học tập có thời hạn trở lên, bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

HIỆU TRƯỞNG

GS.TSKH. Dương Quý Mỹ